

Bản án số:53/2019/HS-ST  
Ngày 24-9-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn C.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đình Mạnh và ông Nhữ Văn Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Cao Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:**

Ông Phạm Văn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51A/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

**Vũ Văn H**, sinh năm 1980, tại thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc : Kinh; giới tính: nam; tôn giáo : Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Văn T (đã chết) và bà Vũ Thị L. Có vợ và 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thị H1, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn P, xã HK, huyện B, tỉnh Hải Dương.

3. Bùi Huy C, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn Ngõ, xã Bình Xuyên, huyện B, tỉnh Hải Dương.

4. Trần Văn Đ, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn P, xã HK, huyện B, tỉnh Hải Dương.

5. Hoàng Kim T, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn V, xã Ng, huyện T, tỉnh Hải Dương.

6. Nguyễn Văn C, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn P, xã HK, huyện B, tỉnh Hải Dương.

7. Nguyễn Thế A, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương.

8. Nguyễn Văn N, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Bùi Xá, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

9. Đỗ Văn K, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn P, xã HK, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

10. Trần Văn P, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn P, xã HK, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

11. Dương Văn L, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương.

12. Nguyễn Thị N1, sinh năm 1973. Hộ khẩu tH1 trú: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Nơi tạm trú: Đội 3, thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 08/9/2018, tại nhà ở của mình tại thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị H1 đã gọi điện cho Đỗ Văn K, Hoàng Kim T, Nguyễn Văn T đến nhà mình để K, T, T chơi đánh bạc. Sau đó khoảng 15 phút thì Hoàng Kim T, Dương Văn L, Vũ Văn H, Nguyễn Thị N1, Trần Văn Đ, Nguyễn Thế A, Bùi Huy C đến nhà H1 và thống nhất chọn đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”. Để sử dụng kéo cắt vỏ bao thuốc lá thành quân vị với hai mặt có hai màu khác nhau. Khi Đ đang cắt quân vị thì Nguyễn Văn T đến tham gia cùng nên Đ đưa kéo cho T để T cắt nốt 3 quân vị còn lại. Sau khi cắt xong thì cả nhóm lên tầng 2 nhà H1 để đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa”, sử dụng bát đĩa có sẵn của nhà H1, riêng H1 không chơi nhưng ngồi xem. Cách thức chơi: cho 4 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên

trên đĩa, sau đó một người (gọi là người cầm cái) cầm bát đĩa xóc nhiều lần rồi đặt xuống, những người chơi còn lại tùy ý đặt tiền cá cược chọn bên chẵn hoặc bên lẻ. Khi mở bát nếu 4 quân vị hoặc 2 quân vị có mặt ngựa lên cùng màu thì người đặt tiền chọn bên chẵn thắng bằng số tiền đã đặt, còn người đặt tiền chọn bên lẻ thua mất số tiền đã đặt và ngược lại. Mức đặt tiền bên chẵn, lẻ thấp nhất là 50.000 đồng. Người cầm cái thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Khi mới chơi, T là người cầm cái. Cả nhóm chơi “xóc đĩa” đến khoảng 14 giờ 30 phút thì Đỗ Văn K, Nguyễn Văn N, Trần Văn P, Nguyễn Văn C đến nhà H1 và tham gia chơi cùng. Lúc đó, do T gần hết tiền nên đã chuyển cho C xóc cái thay. Trong quá trình chơi, H1 đã thu tiền, gọi là tiền “hò” của N 200.000 đồng, của T 100.000 đồng, của P 100.000 đồng, của T 100.000 đồng, tổng cộng H1 thu 500.000 đồng.

Cả nhóm chơi đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Lực lượng Công an huyện Bình Giang vào bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Tiền trong người các bị cáo ; 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 tấm thảm bằng xốp; 01 quân vị (còn 03 quân vị bị văng rơi mất trong lúc L lượng công an vào bắt quả tang); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 có gắn sim của T; 01 điện thoại hiệu Sam Sung galaxy J7 có gắn sim của T; 01 điện thoại Nokia 105, có gắn sim của K; 01 xe máy nhãn hiệu Well, biển kiểm soát 34F6-8643 của bị cáo T; 01 xe máy hiệu SUFAT và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F3 có gắn kèm sim của H.

Trong quá trình L lượng công an vào bắt quả tang, lợi dụng sự lộn xộn, H, N1, T, P, K, C, L, C đã bỏ trốn sau đó lại lần lượt ra đầu thú, riêng H vẫn bỏ trốn, cơ quan điều tra đã truy nã và có quyết định tách vụ án để điều tra riêng đối với H.

Kết quả quá trình điều tra đã làm rõ tiền những người chơi đã sử dụng vào đánh bạc như sau:

N mang theo 14.340.000 đồng, sử dụng 4.300.000 đồng vào đánh bạc, còn lại 10.040.000 đồng không sử dụng vào đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc N nộp 200.000 đồng tiền “hò” cho H1, đến khi bị bắt, N bị thua bạc 400.000 đồng, còn 13.940.000 đồng và bị thu giữ.

C mang theo 2.800.000 đồng mang theo, sử dụng hết vào đánh bạc. C thắng bạc được 2.200.000 đồng. Đến khi bỏ trốn C cầm theo tổng số 5.000.000 đồng nhưng sau đó đã nộp cho cơ quan điều tra khi ra đầu thú.

K mang theo 350.000 đồng sử dụng hết vào đánh bạc, bị thua 200.000 đồng, còn 150.000 đồng K cầm theo khi bỏ trốn, nhưng đã nộp lại khi đầu thú.

T mang theo 1.600.000 đồng, sử dụng hết vào đánh bạc. Quá trình đánh bạc T nộp cho H1 100.000 đồng. Cho đến lúc bị bắt quả tang, T thắng bạc 6.100.000 đồng, nên khi bỏ trốn T cầm theo tổng số 7.700.000 đồng nhưng đã nộp lại khi ra đầu thú.

Đ mang theo 1.710.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng vào đánh bạc, còn lại 210.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. Đ thua hết số tiền trên, khi bị bắt chỉ còn lại 210.000 đồng không đánh bạc và bị thu giữ.

P mang theo 500.000 đồng và dùng hết vào đánh bạc. Quá trình đánh bạc, P nộp cho H1 100.000 đồng tiền “hò”. Đến khi bị bắt quả tang, P thua hết tiền.

C mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng hết vào đánh bạc và bị thua hết số tiền trên.

T mang theo 500.000 đồng và sử dụng hết vào đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T nộp cho H1 100.000 đồng. T thắng bạc 300.000 đồng, nên lúc bỏ chạy T cầm theo 800.000 đồng, sau đó nộp lại cho cơ quan điều tra khi đầu thú.

L mang theo 900.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; L thua 700.000 đồng, nên khi bỏ trốn L cầm theo số tiền còn lại 200.000 đồng nhưng đã nộp lại khi ra đầu thú.

Thế A mang theo 1.860.000 đồng và sử dụng hết vào đánh bạc. Quá trình đánh bạc Thế A không thua, không thắng nên khi bị bắt, đã bị thu giữ số tiền 1.860.000 đồng.

N1 mang theo 300.000 đồng sử dụng hết vào đánh bạc, bị thua số tiền 100.000 đồng, nên khi bỏ trốn, N1 đã cầm theo 200.000 đồng nhưng sau đó đã nộp lại khi ra đầu thú.

H1 không đánh bạc, nhưng thu của các bị cáo khác tổng số 500.000 đồng tiền hò, ngoài ra H1 có trong người tiền riêng là 6.300.000 đồng. Do vậy, khi bị bắt, H1 bị thu giữ tổng số tiền là 6.800.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo là 36.860.000 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 02/4/2019 của TAND huyện Bình Giang, đã xử lý về hình sự đối với H1 về tội Gá bạc theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; xử lý Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đỗ Văn K, Hoàng Kim T, Trần Văn Đ, Nguyễn Thế A, Dương Văn L, Nguyễn Thị N1, Trần Văn P, Nguyễn Văn C, Bùi Huy C về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 10/7/2019, Vũ Văn H ra đầu thú, cơ quan điều tra đã phục hồi điều tra vụ án.

Quá trình điều tra H khai nhận đã tham gia đánh bạc tại nhà Nguyễn Thị H1 bằng hình thức xóc đĩa. Khi đến chơi đánh bạc, H đã sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 10/9/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận sự việc tham gia đánh bạc tại nhà H1 với nội dung, tình tiết như được nêu trên, nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội Đánh bạc.

Về hình phạt chính: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn H từ 6 tháng đến 9 tháng tù, thời hạn tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Vũ Văn H.

Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng khác về việc đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa và về việc H cũng tham gia đánh bạc tại nhà Nguyễn Thị H1, nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào chiều ngày 08/9/2018, tại nhà ở của Nguyễn Thị H1 ở xã B, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi cùng Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N, Đỗ Văn K, Hoàng Kim T, Trần Văn Đ, Nguyễn Thế A, Dương Văn L, Nguyễn Thị N1, Trần Văn P, Nguyễn Văn C, Bùi Huy C sát phạt được thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa như đã nêu trên. Quá trình điều tra đã thu giữ tổng số tiền là 36.860.000 đồng, trong đó số tiền chứng minh được không sử dụng vào đánh bạc gồm của H1, N, Đ là 16.550.000 đồng. Như vậy, số tiền còn lại 20.310.000 đồng là tiền đã sử dụng vào đánh bạc.

Hành vi bị cáo H và những người chơi nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Bị cáo có đủ NL trách nhiệm hình sự, khi thực hiện các hành vi nêu trên nhận thức được hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi sát phạt được thua bằng tiền, nhưng vẫn thực hiện là có lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là có căn cứ.

Về vai trò của H trong đồng phạm: H vào tham gia đánh bạc từ đầu, nhưng chỉ là người chơi, không phải là người cầm cái, số tiền đánh bạc 150.000 đồng ít nhất trong những người chơi đánh bạc

Về nhân thân: Bị cáo H có nhân thân tốt, thể hiện ở việc trước khi phạm tội lần này, bị cáo chưa bị xử lý hình sự, hành chính lần nào.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú; phạm tội lần đầu và thuộc trường ít nghiêm trọng; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của bị cáo trong đồng phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo H ở mức tương xứng để đảm bảo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn nên không phạt tiền bổ sung.

Về vật chứng: Các vật chứng đã được xử lý trong bản án Hình sự sơ thẩm số 19/2019/HS-ST ngày 02/4/2019 của TAND huyện Bình Giang. Riêng đối với 01 xe máy hiệu SUFAT và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F3 có gắn kèm sim thu giữ của H, quá trình điều tra xác định H không sử dụng vào việc đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH1 vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn C**